

CHÂU ÂU VỚI KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU

TS. Nguyễn An Hà
Viện Nghiên cứu Châu Âu

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu được xem là thực sự bắt đầu tại Mỹ vào đầu tháng 8 năm 2008, khi Quỹ Tín dụng nhà Mỹ, một trong những tổ chức cho vay thế chấp kinh doanh bất động sản lớn nhất nước này, nộp đơn xin phá sản. Tiếp đó là phản ứng dây chuyền gây nên sụp đổ hàng loạt các ngân hàng, quỹ tín dụng, không chỉ ở Mỹ mà lan ra toàn cầu, sang cả các thị trường chứng khoán, rồi tới mọi ngành sản xuất kinh doanh của nền kinh tế thực của các quốc gia, làm suy giảm thương mại, đầu tư, gia tăng nghèo đói và thất nghiệp trên toàn thế giới. Cho đến nay người ta đã ước lượng kích cỡ của “lỗ đen” tài chính tín dụng gây ra cơn bão khủng hoảng kinh tế lần này vào khoảng 62 ngàn tỷ USD, riêng các khoản nợ của 3 nền kinh tế hàng đầu thế giới là Mỹ, EU và Nhật Bản lên tới 58 ngàn tỷ USD. Đây thực sự là một thách thức toàn cầu, không một nước nào đơn phương có thể giải quyết được. Để đối phó với khủng hoảng tài chính, không chỉ Mỹ hay G7 mà là G20, bao gồm cả các nền kinh tế mới nổi nhóm BRIC, đã phải nhóm họp tại Oasington ngày 15/11/2008 để bàn các giải pháp chống khủng hoảng. Từ đó đến nay tất cả các nước đều vật lộn đương đầu với khủng hoảng tài chính, và cả thế giới hướng về Hội nghị G20 “chống khủng hoảng” lần thứ 2 chờ đợi những giải pháp, những liều thuốc đặc hiệu hơn cho nền kinh tế toàn cầu.

Bài viết này sẽ giới thiệu các giải pháp chống khủng hoảng mà Hội nghị thượng đỉnh G20 vừa thông qua và phân tích một số động thái mới trong khủng hoảng kinh tế ở châu Âu trong giai đoạn hiện nay.

Hội nghị thượng đỉnh G20 và các giải pháp chống khủng hoảng toàn cầu

Ngày 2 tháng 4, các nhà lãnh đạo của nhóm G20 bao gồm các nước G8, Trung Quốc, Ấn Độ, Indonexia, Mexico, Ả-rập Xê-ut, Nam Phi, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Australia, Achentina, Brazil họp tại London và đã thông qua kế hoạch toàn cầu đối phó với khủng hoảng tài chính. Những mục tiêu và giải pháp cụ thể bao gồm 5 nội dung:

1. Hồi phục tăng trưởng và việc làm

Hội nghị khẳng định các nước G20 đang nỗ lực triển khai các gói kích thích tăng trưởng và việc làm, hướng tới nền kinh tế “xanh” với trị giá tới 5 ngàn tỉ USD, bảo đảm cho tới cuối 2010 kinh tế thế giới tăng trưởng 4%. Hàng loạt các biện pháp cần thiết nhằm hồi phục tín dụng, bảo đảm khả năng cho vay và khắc phục các yếu kém về tài chính được các nước G20 triển khai. Các nước G20 cũng cam kết thực hiện các biện pháp kích thích tài chính, tiền tệ và các chương trình tổng thể củng cố hệ thống tài chính nhằm đảm bảo tính bền vững tài khóa dài hạn và ổn định giá cả, thực hiện các chính sách kinh tế theo tinh thần hợp tác và

có trách nhiệm, kiềm chế việc cạnh tranh phá giá đồng nội tệ.

2. Tăng cường các qui chế và giám sát tài chính

Khẳng định các yếu kém về quản lý tài chính là nguyên nhân cơ bản dẫn tới khủng hoảng hiện nay, Hội nghị cam kết tiếp tục xây dựng khung quản lý và giám sát tài chính chặt chẽ hơn, thống nhất trên phạm vi toàn cầu. Hội nghị nhất trí thiết lập sự hợp tác thường xuyên và có hệ thống dựa trên các tiêu chuẩn được quốc tế thừa nhận, thúc đẩy tính hợp lý, thống nhất và minh bạch, phòng ngừa các rủi ro trong các hệ thống tài chính. Hội nghị đã đưa ra Tuyên bố về Tăng cường hệ thống tài chính với các giải pháp cụ thể:

- Thành lập Hội đồng Ổn định tài chính (FSB - Financial Stability Board). FSB sẽ phối hợp cùng với IMF nhằm cung cấp những cảnh báo sớm về các rủi ro tài chính và kinh tế vĩ mô.

- Tăng cường công tác quản lý và giám sát tất cả các thể chế tài chính các cộng cụ, các thị trường có tính hệ thống quan trọng, trong đó bao gồm cả các quỹ đầu tư rủi ro (hedge funds).

- Sau khi khôi phục sẽ thực hiện các hoạt động nhằm cải thiện chất lượng, số lượng và sự nhất quán quốc tế của các nguồn vốn trong hệ thống ngân hàng.

- Thực hiện các hoạt động chống lại quyền tài pháp bất hợp tác (non-cooperation jurisdictions) bao gồm cả các thiên đường thuế.

- Kêu gọi xây dựng bộ tiêu chuẩn kế toán với các qui định và kiểm soát được cải thiện theo một qui định toàn cầu thống nhất và có chất lượng.

- Tiếp tục những qui định giám sát và đăng ký của các quỹ tín dụng, đảm bảo phải phù hợp với luật quốc tế nhằm tránh các xung đột lợi ích vô lý.

2. Tăng cường các thể chế toàn cầu

Hội nghị ghi nhận các nền kinh tế mới nổi và các nước đang phát triển, động lực của tăng trưởng thế giới hiện nay, đang phải đối mặt với những thách thức do khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây nên, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc khôi phục các nguồn vốn cho các nước này. Muốn vậy cần phải củng cố thể chế tài chính quốc tế là Quỹ Tiền tệ quốc tế IMF, sẽ tăng thêm vốn 750 tỷ USD cho tổ chức này và 100 tỷ USD cho các ngân hàng phát triển đa phương nhằm hỗ trợ cho các nước mới nổi và đang phát triển. Hội nghị cũng đưa ra các giải pháp nhằm củng cố thể chế tài chính toàn cầu như tiếp tục thực hiện gói cải cách bỏ phiếu bầu theo hạn ngạch trong IMF từ tháng 4/2008 và sẽ hoàn thiện vào tháng 1/2011. Việc cải cách Ngân hàng Thế giới WB sẽ được thúc đẩy tới kỳ họp mùa xuân 2010. Những lãnh đạo và quan chức của 2 cơ quan này sẽ được bổ nhiệm trên cơ sở tuyển chọn công khai, minh bạch, có quá trình tuyển chọn theo khả năng. Hội nghị cũng ủng hộ việc xây dựng đồng thuận quốc tế mới về những giá trị và nguyên tắc cơ bản nhằm thúc đẩy phát triển bền vững.

4. Chống lại chủ nghĩa bảo hộ, thúc đẩy thương mại và tự do toàn cầu

Hội nghị ghi nhận lần đầu tiên trong vòng 25 năm qua, thương mại quốc tế giảm sút, dẫn tới gia tăng xu thế bảo hộ và rút vốn đầu tư. Hội nghị khẳng định tiếp tục thực hiện cam kết tại Hội nghị Thượng đỉnh G20 lần thứ nhất, không đưa ra các rào cản mới đối với đầu tư và thương mại hàng hóa và dịch vụ, áp đặt các hạn chế xuất khẩu mới, hoặc áp dụng các biện pháp kích thích xuất khẩu không phù hợp với các qui định của WTO. Hội nghị nhất trí đảm bảo gói tài chính 250 tỷ USD hỗ trợ cho thương mại thông qua các tín dụng hỗ trợ xuất khẩu và đầu tư của các ngân hàng phát triển đa phương trong 2 năm tới. Hội nghị cũng cam kết tiếp tục thúc đẩy vòng đàm phán Doha, mà có thể đưa lại lợi ích 150 tỷ USD cho kinh tế toàn cầu hàng năm.

5. Bảo đảm công bằng và phát triển bền vững cho tất cả các quốc gia

Hội nghị khẳng định không chỉ hồi phục tăng trưởng mà còn phải xây dựng nền tảng phát triển bền vững và công bằng cho nền kinh tế toàn cầu. Hội nghị cam kết hỗ trợ 50 tỷ USD cho các nước thu nhập thấp để hỗ trợ an sinh xã hội, thúc đẩy thương mại và đảm bảo phát triển. Với các nước nghèo nhất cần đầu tư cho an ninh lương thực dài hạn và tự nguyện đóng góp cho WB trong khuôn khổ để bị tổn thương về hạ tầng và xã hội, cho các nước này vay ưu đãi 6 tỷ USD trong thời hạn 2 - 3 năm.

Hội nghị khẳng định sẽ hỗ trợ nhằm hạn chế những ảnh hưởng của khủng hoảng tới thu nhập và việc làm trên toàn cầu, kết hợp với Tổ chức Lao động Quốc tế ILO để tìm ra những giải pháp hiệu quả.

Hội nghị cam kết đối phó với thay đổi khí hậu theo nguyên tắc chung nhưng với những trách nhiệm khác nhau và phấn đấu đạt được một thỏa thuận tại Hội nghị về biến đổi khí hậu sẽ tổ chức tại Copenhagen tháng 12 năm nay.

Một thành công quan trọng của Hội nghị là đã đạt được thỏa thuận xây dựng gói tài chính chống khủng hoảng lên tới 1.100 tỷ USD trong đó 750 tỷ cho IMF, 250 tỷ USD hỗ trợ cho cơ chế phân bổ SDR và 100 tỷ USD cho các ngân hàng phát triển đa phương¹.

Có thể thấy rằng bảo đảm tăng trưởng, duy trì việc làm, chống thất nghiệp, nghèo đói thông qua thúc đẩy tự do thương mại toàn cầu, đối phó với các thách thức toàn cầu, đồng thời cải thiện chất lượng của thị trường tài chính thế giới là những nội dung cơ bản của G20 lần này. Những giải pháp này vừa mang tính tình thế, vừa lâu dài nhằm hướng tới phát triển bền vững trên toàn cầu.

¹ *The Global Plan for Recovery and Reform*, 2 April 2009, London, <http://www.londonsummit.gov.uk/en/summit-aims/timeline-events/summit-outcomes>

I. Tình hình thế giới trong thời gian vừa qua

Mặc dù có những dấu hiệu tích cực từ Hội nghị thượng đỉnh G20 nhưng tình hình kinh tế toàn cầu cũng như ở khu vực châu Âu không mấy sáng sủa hơn. Nhận định mới nhất của IMF ngày 22/4 tiếp tục khẳng định khủng hoảng kinh tế toàn cầu đang ở trong tình trạng hết sức nặng nề do khủng hoảng tài chính toàn cầu và sự mất niềm tin sâu sắc, tất cả các nước trên thế giới đều chịu tác động.

Các nền kinh tế phát triển đã chịu mức suy giảm tới 7,5% GDP trong quý IV năm 2008 và tiếp tục suy giảm với tốc độ như vậy trong quý I năm 2009. Nền kinh tế Mỹ chịu tác động nặng nề nhất trong lĩnh vực tài chính và giá nhà đất tiếp tục giảm, Tây Âu và các nước phát triển châu Á chịu những tác động mạnh từ việc giảm sút thương mại toàn cầu cùng với những vấn đề trong hệ thống tài chính cũng như thị trường bất động sản ở từng nước. Những nền kinh tế đang nổi cũng chịu những tác động nặng nề và giảm sút 4% trong quý IV năm 2008.

Đến thời điểm này, IMF đưa ra dự báo về mức tăng trưởng năm 2009 tiêu cực hơn so với nhận định hồi đầu năm. Ba trung tâm kinh tế thế giới là: Mỹ sẽ bị sụt giảm 2,8%, khu vực đồng Euro sẽ sụt giảm 4,2%, còn Nhật Bản sẽ chịu mức sụt giảm tới 6,2%. Mức tăng trưởng của Trung Quốc cũng chỉ còn 6,5%, giảm đi một nửa so với mức 13% năm 2007.

Dự báo về triển vọng của thị trường tài chính toàn cầu cũng không mấy sáng sủa,

đường như không chắc chắn với nhận định “ổn định thị trường tài chính sẽ mất nhiều thời gian hơn so với dự tính trước đây, mặc dù có những nỗ lực to lớn của các nhà hoạch định chính sách”.

Một vài số liệu cho thấy mức độ trầm trọng của tình hình hiện nay

Các khoản nợ của hệ thống tài chính của Mỹ, châu Âu và Nhật Bản lên tới 58 ngàn tỉ USD và thiệt hại của các ngân hàng và thể chế tài chính trên toàn cầu đang tiếp tục gia tăng và dự báo sẽ lên tới 4,1 ngàn tỉ USD.² Các nỗ lực ổn định tài chính làm cho các nền kinh tế phát triển lâm vào tình trạng căng thẳng về ngân sách, dẫn tới thâm hụt ngân sách trong giai đoạn 2009 – 2010 lên tới hơn 8% và giảm dần về mức 4% năm 2014, còn nợ nhà nước gia tăng, dự báo từ mức 75% GDP năm 2008 lên tới 110% GDP năm 2014. Khủng hoảng kinh tế làm gia tăng thất nghiệp trên toàn cầu, đạt tới đỉnh điểm vào năm 2010 với dự báo các nền kinh tế phát triển là 9,2% trong đó Mỹ 10,1%, EU 11,5%.³

Khủng hoảng tài chính làm cho thương mại toàn cầu suy giảm tới 11% trong năm nay. IMF cũng kêu gọi sự hợp tác toàn cầu chặt chẽ hơn nữa nhằm duy trì sự ổn định tài chính trong điều kiện hiện nay và đặc biệt phải chống lại chủ nghĩa bảo hộ đang có xu hướng gia tăng. Giám đốc WB Robert Zoellick cảnh báo, 3 tuần sau Hội nghị

² *No quick solution to financial crisis*, by Lesley, Reuter, 21 Apr 2009.

³ *World Economy outlook*, April 2009, www.imf.org

thượng đỉnh G20, có tới 9 nước thành viên Tổ chức này vẫn tiếp tục sử dụng tới 23 biện pháp hạn chế thương mại, một số nước khác nới lỏng ở khu vực này nhưng lại hạn chế ở khu vực khác, dường như “áp lực khủng hoảng làm cho các nhà lãnh đạo gia tăng việc bảo vệ thị trường trong nước” và điều này càng làm cho tình hình khủng hoảng càng thêm tồi tệ⁴.

II. Tình hình ở các nước châu Âu phát triển

Năm 2009, khu vực đồng Euro dự báo giảm 4,2% với: Đức giảm 5,6%, Ailen giảm tới 8%, còn Anh sẽ giảm 4,1%. Theo IMF, để ổn định cho hệ thống ngân hàng châu Âu cần bơm thêm 750 tỷ USD cho khu vực đồng Euro và 250 tỷ USD cho phần còn lại.

So với năm 2007, tỷ lệ thâm hụt ngân sách của 15 nước khu vực đồng Euro tăng từ 0,6% lên 1,9%, còn với EU 27 tăng từ 0,8% lên 2,3%.

Những số liệu thống kê cho thấy thâm hụt cán cân thương mại với bên ngoài hiện là 57,3 tỷ Euro (74,5 tỷ USD) so với mức 67,4 tỷ quý III năm 2008 và 21,6 tỷ cùng kỳ năm 2007. Cũng trong giai đoạn này, đầu tư ra bên ngoài của EU suy giảm mạnh, đạt mức 23,9 tỷ Euro so với mức 171,9 tỷ Euro trong quý IV năm 2007, trong khi đầu tư từ bên ngoài vào EU chỉ đạt mức 34,4 tỷ Euro so với 140 tỷ của quý IV năm 2007.

Theo báo cáo mới đây, khu vực châu Âu vẫn tiếp tục lún sâu trong khủng hoảng tài chính, mặc dù đã có một số dấu hiệu hồi phục. Những đơn đặt hàng mới của 16 quốc gia khu vực đồng Euro (EURO ZONE), trong tháng 2 tiếp tục giảm 0,6% so với tháng trước và ở mức 34,5% so với năm trước.

Năm 2008, thâm hụt ngân sách lớn nhất là Ailen 7,1%, Anh 5,5%, Hy Lạp 5% GDP, trong khi tiêu chí của EU là kìm giữ ở mức dưới 3% GDP. Có 7 nước có thặng dư ngân sách năm 2008 trong đó cao nhất là Phần Lan 4,2%, rồi đến Đan Mạch 3,6% GDP.

Về nợ nhà nước, hàng loạt nước “vượt quá” tiêu chí 60% GDP của EU: Italia 105,8%, Hy Lạp 97,6%, Bỉ 89,6%, Pháp 68%, Bồ Đào Nha 66,4%, Đức 65,9%... Nợ nhà nước tăng từ 66% GDP cuối năm 2007 lên 69,3% GDP ở khu vực đồng Euro.

Tỷ lệ thất nghiệp của khu vực đồng Euro trong hai năm 2009, 2010 theo dự báo của IMF là 10,1% và 11,5%, trong đó Đức là 9,0% và 10,8%; Pháp là 9,3% và 10,6% đặc biệt có Tây Ban Nha lên tới 17,7% và 19,3% tương ứng.

Lạm phát tại khu vực sử dụng đồng Euro đã giảm mạnh trong nửa sau năm 2008, từ mức 4% vào tháng 7 xuống còn 1,6% vào tháng 12. Nguyên nhân của sự sụt giảm nhanh này là do giá dầu và giá các hàng hóa khác giảm mạnh trong khi các dự báo về tăng trưởng kinh tế thế giới không mấy sáng sủa đã được đưa ra. Do thực hiện các công cụ tài chính ở cả cấp EU và quốc gia cùng với nguồn thu từ thuế giảm, thâm hụt ngân

⁴ *Nine G20 members restricting trade*: Zoellick. Fri Apr 24, 2009 6:07pm BST
<http://uk.reuters.com/article/usPoliticsNews/idUKTRE53N0GH20090424>

sách của EU được dự báo sẽ tăng hơn nữa, lên tới 4,5% GDP trong năm 2009.

Chủ tịch Ngân hàng Trung ương Châu Âu ECB, ông Trichet mới đây tuyên bố sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất từ mức 1,25% (từ tháng 10 2008) xuống mức 1% sau cuộc họp ngày 7 tháng 5 tới và sẽ duy trì mức lạm phát của đồng Euro ở mức 2%. Ông cũng cho rằng tình hình còn tiếp tục tồi tệ, đặc biệt là thất nghiệp, sẽ kéo dài hết năm nay và bắt đầu hồi phục vào năm sau.

Ủy ban Châu Âu cũng vừa tuyên bố về cam kết hỗ trợ 3 ngàn tỷ Euro nhằm củng cố hệ thống ngân hàng tài chính EU, trong đó 2,3 ngàn tỷ Euro cho sơ đồ đảm bảo tài chính, 300 tỷ cho sơ đồ tái cấp vốn và khoảng 400 tỷ Euro cho các chương trình cứu trợ và tái cơ cấu.

III. Tình hình các nước châu Âu mới nổi

1. Các nước Đông Âu và Baltic

Khu vực Đông Âu và các nước Cộng đồng Các quốc gia độc lập chịu ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu nặng nề nhất. Mức độ tác động của khủng hoảng với từng nước là khác nhau nhưng có đặc điểm chung là suy giảm cầu hàng tiêu dùng và xuất khẩu, cùng với cạn kiệt khả năng thanh toán, dẫn tới cả doanh nghiệp và người tiêu dùng đều gặp phải khó khăn.

Những nước chịu tác động nhiều nhất là những nước phụ thuộc mạnh vào khu vực Euro về đầu tư và xuất khẩu, trong khi các thành viên mới như Bulgaria và Rumani còn rủi ro về thâm hụt cán cân thanh toán. Chẳng

hạn năm 2007, EU 27 chiếm 52,6% xuất khẩu của Séc, 50,4% của Hungary và 53,5% của Ba Lan. Thâm hụt tài chính, dẫn tới sụt giảm cầu ở các nước phát triển làm cho xuất khẩu của các nền kinh tế mới nổi ở châu Âu tụt giảm 17,6% đến tháng 2 năm 2009.⁵

Ngoài ra, như báo cáo của Ủy ban Châu Âu mới đây cho thấy, các nước Đông Âu không có các gói tài chính hỗ trợ cho khu vực ngân hàng tài chính vì ngoài khả năng tài chính hạn hẹp của các nước này thì khu vực này gần như thuộc sở hữu của các ngân hàng Tây Âu (một số nước tới 95%)⁶. Mặt khác hàng loạt các nước từ EU nhóm G8 đến EU 15 và EU 27 đều sử dụng giải pháp phát hành trái phiếu chính phủ để vay nợ trên thị trường toàn cầu, với tổng số lên tới 150 tỷ USD tháng 4 năm 2009. Trong điều kiện các nguồn vốn đang trở nên cực kỳ khan hiếm, giải pháp này sẽ đẩy các nước thành viên mới cũng như các nước nghèo hơn trong khu vực vào tình thế khó khăn hơn trong việc huy động vốn cho các giải pháp kích thích nền kinh tế. Liên minh Châu Âu đang thiếu một chính sách chống khủng hoảng chung cho cả khối và dường như có sự chia rẽ giữa EU phát triển và EU mới nổi, giữa các thành viên cũ và mới, giữa Tây và Đông.

⁵ IMF, *World Economic Outlook* April 2009,

⁶ *Europe Wants Greater Say In Solving Crisis* - Bank Association, Apr 23 2009, <http://www.djnewswires.com/eu>

Bảng 1. Dự báo về các nước Đông Âu và Baltic

Nước	2007	2008	2009	2010
Tăng trưởng (%)				
Cộng hòa Séc	6,0	3,2	-2,1	1,1
Hungary	1,1	0,5	-6,4	0,1
Ba Lan	6,6	5,4	-2,7	2,8
Slovakia	10,4	0,5	-6,4	0,1
Estonia	6,4	-3,3	-10,3	0,6
Latvia	10,3	-2,0	-12,3	-3,4
Litva	8,9	3,2	-10,6	-0,1
Lạm phát (%)				
Cộng hòa Séc	3,0	4,4	1,5	1,9
Hungary	8,0	6,1	2,8	2,5
Ba Lan	2,5	4,3	2,2	1,6
Slovakia	1,9	3,0	2,8	2,0
Estonia	7,4	8,3	2,0	1,4
Latvia	14,1	11,2	6,4	5,5
Litva	8,2	8,5	4,2	3,8
Cán cân thanh toán (%GDP)				
Cộng hòa Séc	-2,3	-3,0	-1,1	-0,6
Hungary	-4,9	-8,5	-3,6	-3,0
Ba Lan	-4,8	-5,9	-3,9	-2,5
Slovakia	-5,3	-4,9	-2,0	-3,2
Estonia	-16,0	-9,3	-3,6	-1,3
Latvia	-21,5	-15,3	-15,1	-16,1
Litva	-12,9	-11,1	-8,2	-7,3

Nguồn: www.emergingeuropemonitor.com

Theo dự báo ở bảng trên, tăng trưởng GDP của các nước Đông Âu và Baltic không mấy sáng sủa, hầu hết ở mức tăng trưởng âm trong năm nay với thâm hụt cán cân thanh toán cao.

2. Các nước châu Âu thuộc Cộng đồng các quốc gia độc lập CIS

Như nhận định của IMF, các nước này chịu tác động tới 3 lần (triple blow), ngoài khủng hoảng tài chính, giảm cầu hàng hóa ở các nước phát triển, còn do giá cả nguyên nhiên liệu giảm do cầu trên thế giới giảm, chẳng hạn Ucraina với xuất khẩu chiếm 42% GDP trong đó hơn 50% là kim loại, hay Liên

bang Nga với nguyên nhiên liệu thô chiếm 80% cơ cấu xuất khẩu và đóng góp 30% GDP. Cầu về kim loại dự báo giảm tới hơn 25% ở châu Âu, khoảng 37% khu vực NAFTA trong năm 2009 là một ví dụ. Các nước này đều đang phải đối phó với lạm phát cao, cũng như thâm hụt ngân sách và cán cân thương mại lớn (trừ Liên bang Nga nhờ có tích lũy dự trữ cao trong thời gian tiền khủng hoảng).

Triển vọng năm 2009 không mấy sáng sủa, gam màu chính vẫn là sự đổ bể của các doanh nghiệp, sụt giảm thu nhập của người tiêu dùng, FDI giảm sút, thất nghiệp gia

tăng. Tăng trưởng của các nước này sẽ giảm thấp hơn các nước Đông Âu và chỉ hồi phục từ 9,8% năm 2007 sang mức âm năm 2009, vào năm 2010.

Bảng 2. Dự báo về một số quốc gia CIS

	2007	2008	2009	2010
Tăng trưởng(%)				
Liên bang Nga	8,1	5,6	-4,0	1,1
Ucraina	7,6	3,7	-14,7	1,3
Georgia	12,3	2,0	1,2	3,4
Belarus	11,9	10,0	-4,1	1,9
Lạm phát (%)				
Liên bang Nga	9,0	14,1	14,2	13,5
Ucraina	12,8	25,3	22,7	19,5
Georgia	11,0	5,5	3,0	3,0
Belarus	12,1	13,1	17,0	12,0
Cán cân thanh toán(%GDP)				
Liên bang Nga	6,0	5,9	0,5	-1,5
Ucraina	-4,2	-7,3	-2,4	-2,2
Georgia	-18,7	-20,9	-17,4	-14,2
Belarus	-6,8	-8,4	-2,2	-1,7

Nguồn: www.emergingeuropemonitor.com

Về tình hình khu vực châu Âu, Phó chủ tịch Ngân hàng Thế giới Shigeo Katsu đưa ra nhận xét: “10 tháng diễn ra khủng hoảng đã xóa bỏ nỗ lực chống đói nghèo trong 10 năm qua của các nước. Tới cuối năm 2010 chúng tôi rất lấy làm tiếc khi thấy sẽ có thêm khoảng 35 triệu người nữa rơi vào tình cảnh nghèo và dễ tổn thương. Đây là cuộc khủng hoảng nhân đạo đang diễn ra mà ít được đề cập khi nói đến khủng hoảng kinh tế và tài chính”⁷

Tóm lại, từ năm 2008 đến nay, châu Âu và thế giới đã trải qua ba cuộc khủng hoảng: từ khủng hoảng về lương thực, qua khủng hoảng về năng lượng rồi đến khủng hoảng tài chính. Cùng với các cuộc khủng hoảng là những thách thức mang tính toàn cầu về thay đổi khí hậu, dịch bệnh, phổ biến vũ khí hạt nhân, chủ nghĩa khủng bố, xung đột khu vực, xung đột sắc tộc, chủ nghĩa li khai...

Tình hình này làm cho cuộc chiến chống khủng hoảng, bảo đảm tăng trưởng, duy trì việc làm, chống thất nghiệp, nghèo đói của các nước mới nổi, các nước đang phát triển trở nên hết sức khó khăn và không có một giải pháp chung cho tất cả các nước.

⁷ Global Crisis Pushing Almost 35 Million People Back Into Poverty and Vulnerability in Europe and Central Asia,